

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 24/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thoa

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Đầu

2. Ông Ngô Rạng Đông

- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà* - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Dũng* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh H (T), sinh ngày 11/4/2001, giới tính: Nam

Nơi sinh: GR, KG.

Nơi cư trú: Ấp CV, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG

Nghề nghiệp: Mua bán vé số; Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Thanh L (chết) và bà Phạm Thị L (chết)

Bị cáo chưa có vợ, con

Anh chị em ruột: Có 01 người, sinh năm 1995

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2020

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/10/2020 Nguyễn Thái T điện thoại cho Trần Minh H hỏi mua ma túy, H kêu T đến nhà trọ của H và bán cho T 01 bạch ma túy đá với giá 300.000 đồng thì bị công an huyện PQ (nay là công an thành phố) bắt quả

tang cùng tang vật. Ngày 27/10/2020 Trần Minh H bị khởi tố để điều tra. Trong quá trình điều tra Trần Minh H khai nhận: Thời gian từ ngày 12/10/2020 đến 20/10/2020 Trần Minh H mua 02 bạch ma túy đá của người tên L (chưa rõ nhân thân) đem về nhà trọ của H thuê ở ấp GD. Khoảng 22 giờ ngày 12/10/2020 Nguyễn Thái T điện thoại cho H hỏi mua ma túy, H kêu T đến nhà trọ của H và bán cho T 01 bạch ma túy đá với giá 400.000 đồng.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước khoảng (0,9 x 2,7) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen nâu có số Imei 1 355802101024768, số Imei 2: 355802101024776, đã qua sử dụng;

*** Tại bản kết luận giám định về hóa chất số: 893/KL-KTHS, ngày 24/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, kết luận:**

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, chứa trong 01 (một) bạch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,0728 gam và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 893/KL-KTHS ngày 24/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSPQ ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo bị cáo Trần Minh H (T) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

- *Đề nghị Hội đồng xét xử* áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Trần Minh H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0728 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước Tiền Việt Nam 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen nâu có số Imei 1 355802101024768, số Imei 2: 355802101024776, đã qua sử dụng.

+ Buộc bị cáo Trần Minh H nộp lại số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi từ việc phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với người tên L bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thái T sử dụng trái phép chất ma túy, công an thành phố PQ lập hồ sơ xử lý bằng biện pháp hành chính.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ .

Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 20/10/2020 Nguyễn Thái T điện thoại cho Trần Minh H hỏi mua ma túy, H đã bán cho T 01 bạch ma túy đá với giá 300.000 đồng thì bị công an bắt quả tang cùng tang vật. Qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang có khối lượng là 0,0893gam loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận trước khi bị bắt quả tang, bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Thái T được 01 bạch và thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng.

Như vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật, mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng do háms lợi, bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội và còn phạm tội nhiều lần.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự thú về lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, cha mẹ mất khi bị cáo còn nhỏ, mới học hết lớp 8 đã phải nghỉ học đi làm thuê bán vé số nên cũng cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54, Điều 38 BLHS để xem xét giảm nhẹ khi lượng hình cho bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0728 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu IteI, màu đen nâu có số Imei 1 355802101024768, số Imei 2: 355802101024776, đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Trần Minh H (T) nộp lại số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi từ việc phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H (T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng pháp luật: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Trần Minh H (T): 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/10/2020.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0728 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu IteL, màu đen nâu có số Imei 1 355802101024768, số Imei 2: 355802101024776, đã qua sử dụng.

(Tang vật đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ theo Quyết định số 10/QĐ-VKSPQ-HS ngày 27/01/2021)

Buộc bị cáo Trần Minh H (T) nộp lại số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi từ việc phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG ;
- Sở Tư pháp tỉnh KG ;
- VKSND TP. PQ ;
- Nhà tạm giữ TP. PQ ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ ;
- CCTHA TP. PQ ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Kim Thoa